

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KỶ SƠN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HS-ST

Ngày 22 tháng 8 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỶ SƠN - TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Và Bá Cải.

Bà Vi Thị Khiếu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Hải - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Anh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 06 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Moong Mệ N**; tên gọi khác: Không;

Sinh năm 1974 tại xã B, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nơi cư trú: bản K, xã B, huyện KS, tỉnh Nghệ An;

Nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: Mù chữ; dân tộc: Khor mú; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lo Phò M (đã chết) và bà Moong Mệ M (đã chết); Có chồng Moong Văn N và 06 con; Tiền án, tiền sự: không; Bị bắt từ ngày 02/04/2019 đến nay, hiện đang tạm giam. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Công Th - Trợ giúp viên pháp lý, công tác tại Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Nghệ An. Có mặt;

- Người làm chứng: Anh Vọng Văn P; sinh năm 1977; Trú tại: Bản X, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 30/3/2019 Moong Mẹ N đi từ bản K, xã B, huyện KS, tỉnh Nghệ An đến lán rẫy của một người đàn ông tên S (trú cùng bản) để mua ma túy. Khi đến nơi, Moong Mẹ N hỏi “*Có ma túy bán không?*”, người đàn ông tên Sơn trả lời “*Có*” Moong Mẹ N lấy số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đưa cho người đàn ông tên Sơn đó, sau đó người đàn ông tên S đưa lại cho Moong Mẹ N 03 (ba) gói hêrôin và 02 (hai) viên ma túy tổng hợp. Mua ma túy xong, Moong Mẹ N về nhà lấy 01 (một) gói hêrôin ra sử dụng hết, số còn lại cất giấu trong người để sử dụng dần. Khoảng 09 giờ ngày 02/4/2019, Moong Mẹ N mang theo số ma túy đó đi đến bản X, xã M, huyện KS, tỉnh Nghệ An để đi làm thuê thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 15 giờ ngày 03/04/2019 đã xác định: Chất màu trắng gói thứ nhất (nghi là hêrôin) có khối lượng 0,05g (Không phải không năm gam) ký hiệu vật chứng số 01 là M1; Chất màu trắng gói thứ hai (nghi là hêrôin) có khối lượng 0,05g (Không phải không năm gam) ký hiệu vật chứng số 02 là M2; Mẫu viên nén màu hồng (nghi là ma túy tổng hợp) có khối lượng 0,2 gam (Không phải hai gam) ký hiệu vật chứng số 03 là M3. Hội đồng đã trích 0,025g (Không phải không trăm hai mươi lăm gam) từ mỗi gói chất bột màu trắng và 0,1 gam (không phải một gam) viên nén màu hồng để gửi đi giám định.

Kết luận giám định số 588/KL- PC09(MT) ngày 09/04/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Moong Mẹ N gửi tới giám định là chất ma túy (heroin) và mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Moong Mẹ N gửi tới giám định là chất ma túy (Methamphetamine).

Cáo trạng số 85/CT-VKS-HS ngày 25/06/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An đã truy tố Moong Mẹ N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Moong Mẹ N đã khai nhận hành vi của mình với các tình tiết như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Bị cáo thừa nhận mua ma túy về cất giấu với mục đích là để sử dụng.

Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Moong Mẹ N mức án từ 13 (Mười ba) đến 16 (Mười sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định.

Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện Kiểm Sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và các chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được trong quá trình điều tra có tại hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 9 giờ ngày 02/04/2019 Moong Mệ N bị bắt quả tang khi đang có hành vi tàng trữ 0,1g (Không phải một gam) heroin và 0,2 g (Không phải hai gam) Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng.

Theo hướng dẫn tại Điều 4 chương 2 Nghị định số 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ thì tổng khối lượng của hai chất ma túy bị cáo tàng trữ là: 0,1 gam + 0,2 gam = 0,3 gam, như vậy tổng khối lượng của các chất ma túy mà bị cáo Moong Mệ N đã tàng trữ tương đương với khối lượng của các chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, do đó trong trường hợp này tổng khối lượng của hai chất ma túy heroin và Methamphetamine mà bị cáo đã tàng trữ thuộc trường hợp quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và tuổi chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, vì vậy hành vi đó của bị cáo Moong Mệ N đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy, mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

a).....

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

Hành vi phạm tội của bị cáo Moong Mệ N là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất Nhà nước cấm, vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế - xã hội cũng như sức khỏe của con người, là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó cần phải tuyên phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục riêng và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt bổ sung: Thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, thu nhập chủ yếu từ nương rẫy nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho các bị cáo.

[4] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho Moong Mệ N. Trong quá trình điều tra xác minh có một người tên Ven Phò S tại bản K, xã B, huyện KS, tỉnh Nghệ An nhưng hiện nay không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có kết quả sẽ được xử lý.

[5] Vật chứng vụ án: Số ma túy thu giữ của Moong Mệ N, sau khi đã trích gửi đi giám định thì số còn là 0,05 (Không phải không năm) gam heroin và 0,1 gam (Không phải một gam) Methamphetamine. Đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên phải tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Về tội danh và mức hình phạt:

- Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Moong Mệ N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma

túy”. Xử phạt bị cáo Moong Mệ N 14 (Mười bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt (ngày 02/04/2019).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu để tiêu hủy phong bì thư bưu điện được dán kín, ở mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và Moong Mệ N, trong đó phong bì thư thu giữ của bị cáo bên trong chứa 0,05g (Không phải không năm gam) heroin và 0,1g (Không phải một gam) Methamphetamine. Vật chứng đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 15 giờ 20 phút ngày 25/06/2019.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Moong Mệ N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tuyên bố bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/8/2019)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- CA huyện Kỳ Sơn (Cơ quan điều tra, Cơ quan THAHS);
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Kỳ Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, hồ sơ THAHS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hữu Lộc